

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 139 /NHKL

Rạch Giá, ngày 20 tháng 10 năm 2020

V/v giải trình biến động lợi nhuận
sau thuế riêng lẻ quý 3 năm 2020
và lũy kế 9 tháng năm 2020

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

Ngân hàng TMCP Kiên Long (Kienlongbank), mã chứng khoán KLB, xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ quý 3 năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020 như sau:

I. Biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ quý 3 năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020:

1. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 3 năm 2020 giảm trên 10% so với quý 3 năm 2019:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 3 năm 2020 giảm 32.853 triệu đồng, tương đương giảm 49,61% so với quý 3 năm 2019 chủ yếu là do các nguyên nhân sau đây:

- Tổng thu nhập giảm 85.478 triệu đồng, tương đương giảm 23,91%. Trong đó chủ yếu từ thu nhập lãi thuần giảm 63.742 triệu đồng, tương đương giảm 21,11% do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư không phát sinh, so với quý 3 năm 2019 là 35.187 triệu đồng, do Kienlongbank tăng đầu tư trái phiếu Chính phủ theo kế hoạch sử dụng vốn.

- Tổng chi phí giảm 43.337 triệu đồng, tương đương giảm 15,84%. Trong đó do chi phí hoạt động giảm 29.534 triệu đồng (tương đương giảm 11,55%) và chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 13.803 triệu đồng (tương đương giảm 76,69%).

Đơn vị: Triệu đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Quý 3/2019	Quý 3/2020	Tăng/giảm (+/-) quý 3/2020 so với cùng kỳ	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
I	Tổng thu nhập	357.560	272.082	(85.478)	(23,91)
1	Thu nhập lãi thuần	302.003	238.261	(63.742)	(21,11)
2	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	9.883	10.845	962	9,73
3	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	4.611	3.946	(666)	(14,44)
4	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	35.187	-	(35.187)	(100,00)
6	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	5.876	19.031	13.154	223,85
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	-	-	-	-
II	Tổng chi phí	273.600	230.263	(43.337)	(15,84)
1	Chi phí hoạt động	255.601	226.067	(29.534)	(11,55)
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	17.999	4.196	(13.803)	(76,69)
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	83.960	41.820	(42.140)	(50,19)
IV	Chi phí thuế TNDN	17.731	8.444	(9.287)	(52,38)
V	Lợi nhuận sau thuế	66.229	33.376	(32.853)	(49,61)

2. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020 giảm trên 10% so với lũy kế 9 tháng năm 2019:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020 giảm 103.274 triệu đồng, tương đương giảm 57,55% so với lũy kế 9 tháng năm 2019 chủ yếu là do các nguyên nhân sau đây:

- Tổng thu nhập giảm 76.573 triệu đồng, tương đương giảm 7,78%. Chủ yếu do:

+ Thu nhập lãi thuần giảm 95.674 triệu đồng, tương đương giảm 10,87% do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 4.029 triệu đồng, tương đương giảm 9,59%.

+ Lãi thuần từ hoạt động khác tăng 13.442 triệu đồng, tương đương tăng 68,25%.

+ Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 7.837 triệu đồng, tương đương tăng 37,94%.

- Tổng chi phí tăng 53.564 triệu đồng, tương đương tăng 7,06%. Chủ yếu do:

+ Chi phí hoạt động tăng 12.846 triệu đồng, tương đương tăng 1,79% là do tăng chi phí cho hoạt động quản lý, công vụ và chi phí nhân viên.

+ Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 40.718 triệu đồng, tương đương tăng 95,86% chủ yếu do trích lập dự phòng cụ thể của các khoản cho vay đối với một nhóm khách hàng có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của một ngân hàng khác theo Phương án xử lý nợ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

Đơn vị: Triệu đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến tháng 9/2019	Lũy kế đến tháng 9/2020	Tăng/giảm (+/-) lũy kế đến tháng 9/2020 so với cùng kỳ	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
I	Tổng thu nhập	984.558	907.986	(76.573)	(7,78)
1	Thu nhập lãi thuần	880.358	784.684	(95.674)	(10,87)
2	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	20.658	28.495	7.837	37,94
3	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	21.004	22.800	1.796	8,55
4	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	42.009	37.980	(4.029)	(9,59)
6	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	19.694	33.136	13.442	68,25
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	835	891	56	6,67
II	Tổng chi phí	759.103	812.667	53.564	7,06
1	Chi phí hoạt động	716.625	729.471	12.846	1,79
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	42.478	83.196	40.718	95,86
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	225.455	95.319	(130.136)	(57,72)
IV	Chi phí thuế TNDN	46.019	19.157	(26.862)	(58,37)
V	Lợi nhuận sau thuế	179.436	76.162	(103.274)	(57,55)

II. Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 3 năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020:

1. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 3 năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 3 năm 2020 giảm 32.853 triệu đồng, tương đương giảm 49,61% so với quý 3 năm 2019, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Giảm thu nhập do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Giảm lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư do Kienlongbank tăng đầu tư trái phiếu Chính phủ theo kế hoạch sử dụng vốn.

2. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020 giảm 103.274 triệu đồng, tương đương giảm 57,55% so với lũy kế 9 tháng năm 2019, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Giảm thu nhập do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tăng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của các khoản cho vay đối với một nhóm khách hàng có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của một ngân hàng khác theo Phương án xử lý nợ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt. Ảnh hưởng này chỉ mang tính chất tạm thời, sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm đối với các khoản vay trên (dự kiến trong quý 4 năm 2020), căn cứ nguồn tiền thu được, Kienlongbank sẽ ghi nhận hoàn nhập dự phòng góp phần tăng thu nhập trong năm 2020.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Ban TGD (để chỉ đạo);
- Lưu: VT.



Trần Tuấn Anh

